

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Quận Bình Thủy
Thành phố Cần Thơ
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 53/2020/HN-ST

Ngày: 20/11/2020

V/v “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Kim Toan
- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Tý
2. Ông Lương Công Tiên

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Huỳnh Phương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20/11/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 263/TLST - HNGĐ ngày 21/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 520/2020/QĐST – HNGĐ ngày 30/10/2020 về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*” giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Hà Thị Thủy T**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: khu vực TT, phường TL, quận ÔM, thành phố CT.

- *Bị đơn*: Ông **Trần Thanh H**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: phường TN, quận BT, thành phố CT.

Tạm trú: khu vực TT, phường TAĐ, quận BT, thành phố CT.

Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt

NHẬN THẤY

Nguyên đơn bà Hà Thị Thủy T trình bày:

Bà và ông Trần Thanh H tự nguyện tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ vào ngày 18 tháng 9 năm 2017. Trong thời gian chung sống, bà và ông H có 01 con chung là cháu Trần Hà Bảo N (nữ), sinh ngày 01/11/2018.

Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông H thường vắng nhà không rõ lý do, không còn quan tâm chăm lo cho gia đình, vợ con mà chỉ lo bản thân. Bà đã nhiều lần góp ý, ông H có hứa khắc phục nhưng vẫn không thay đổi dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, không khí gia đình ngày càng căng thẳng. Nay bà nhận thấy không còn tình cảm với ông H, không thể tiếp tục kéo dài cuộc sống

hôn nhân, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu xin ly hôn với ông Trần Thanh H.

Về con chung: bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung Trần Hà Bảo N (nữ), sinh ngày 01/11/2018. Bà không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Trần Thanh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến. Do ông H vắng mặt nên việc hòa giải không tiến hành được.

Do đó, Tòa án thực hiện việc triệu tập và thông báo xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định pháp luật. Bị đơn vẫn tiếp tục vắng mặt, nên vụ án được đưa ra xét xử công khai.

Tại phiên tòa hôm nay,

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với ông Trần Thanh H, yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Hà Bảo N (nữ), sinh ngày 01/11/2018, không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn vắng mặt không rõ lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy phát biểu ý kiến:

- Về việc chấp hành pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ các quy định pháp luật, những người tham gia tố tụng chấp hành pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp thuận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Hà Thị Thủy T và ông Trần Thanh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định và được Ủy ban nhân dân phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ cấp giấy chứng nhận kết hôn số 54/2017 ngày 18/9/2017 nên có cơ sở xác định đây là hôn nhân hợp pháp thuộc ngành luật Hôn nhân và Gia đình điều chỉnh và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn ông Trần Thanh H có địa chỉ cư trú tại quận Bình Thủy nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà Hà Thị Thủy T, nhận thấy nguyên nhân mâu thuẫn giữa nguyên đơn và bị đơn phát sinh từ việc bất đồng quan điểm sống, thiếu sự quan tâm, chăm sóc giúp đỡ và chia sẻ với nhau trong cuộc sống gia đình dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt, căng thẳng vợ chồng ngày càng trầm trọng, giữa vợ chồng không thể cùng nhau xây dựng cuộc sống hôn nhân hạnh phúc mặc dù đã cố gắng tìm giải pháp hàn gắn tình cảm

nhưng không thành. Hiện nay, nguyên đơn xác định không còn tình cảm vợ chồng với bị đơn, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc nên yêu cầu được ly hôn. Bị đơn đã được Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên không ghi nhận được giải pháp hàn gắn hạnh phúc gia đình. Nhận thấy, mâu thuẫn giữa nguyên đơn và bị đơn đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó thiết nghĩ yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là có cơ sở để chấp nhận.

[3] Về con chung: Nguyên đơn xác định trong thời gian chung sống, nguyên đơn và bị đơn có một con chung là cháu Trần Hà Bảo N (nữ), sinh ngày 01/11/2018. Nguyên đơn yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con. Nhận thấy theo quy định pháp luật, đối với trường hợp con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng con hoặc giữa cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con. Xét về độ tuổi của con chung, tính đến phiên tòa hôm nay con chung chưa đủ 36 tháng tuổi, từ khi sinh ra đến nay con chung vẫn do nguyên đơn trực tiếp chăm sóc. Để đảm bảo quyền và lợi ích của con chung Hội đồng xét xử xét thấy nên tiếp tục giao con chung cho nguyên đơn nuôi dưỡng để đảm bảo điều kiện ổn định phát triển tâm, sinh lý cho con chung. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận để nguyên đơn tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Hà Bảo N, bị đơn được quyền thăm nom, giáo dục con chung và không ai được quyền cản trở bị đơn thực hiện quyền này.

Về cấp dưỡng, nguyên đơn không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con. Bị đơn vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến về nghĩa vụ cấp dưỡng do đó Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn xác định trong thời kỳ hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn không có tài sản chung, nợ chung. Bị đơn vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến về tài sản chung, nợ chung. Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn không yêu cầu giải quyết về phần tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét. Do đó, để đảm bảo quyền lợi cho các bên nên tách phần tài sản chung và nợ chung ra giải quyết thành vụ án khác khi đương sự có yêu cầu và có đủ cơ sở chứng minh.

[5] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 232, Điều 238, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Hà Thị Thủy T với ông Trần Thanh H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Hà Thị Thủy T được ly hôn với ông Trần Thanh H.

2. Về con chung: Giao cháu Trần Hà Bảo N (nữ), sinh ngày 01/11/2018 cho bà Hà Thị Thủy T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Trần Thanh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, giáo dục con chung cho ông Trần Thanh H, không ai quyền cản trở ông H thực hiện quyền này.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không đặt ra xem xét giải quyết. Tách ra giải quyết thành vụ án khác khi đương sự có yêu cầu.

4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Hà Thị Thủy T phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp theo biên lai thu số 004600 ngày 20/7/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ thành án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Bình Thủy;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- TAND TP. Cần Thơ;
- Đương sự;
- Chi cục THADS Q. Bình Thủy;
- UBND P. Trà Nóc;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Kim Toán